

## Bài 4

### CẤU TẠO VỎ NGUYÊN TỬ

1.25. Đáp án C.

1.26. Số đơn vị điện tích hạt nhân  $Z =$  số proton = số electron = số thứ tự.

1.27. Đáp án đúng : C.

1.28. a) 

n	1	2	3	4
Tên lớp	K	L	M	N

b) Thứ tự K, L, M, N

1.29. Số phân lớp trong mỗi lớp trùng với số nguyên  $n$ , đặc trưng cho lớp :

Lớp	K	L	M	N ...
n	1	2	3	4 ...
Số phân lớp	1	2	3	4 ...

1.30. Đáp án C (lớp M có 3 phân lớp).

1.31. a) Lớp N ứng với  $n = 4$  có 4 phân lớp : 4s, 4p, 4d, 4f.

b) Các mức năng lượng tăng dần theo thứ tự trên.

1.32. Số electron tối đa có thể phân bố trên :

- phân lớp s : 2.
- phân lớp p : 6.
- phân lớp d : 10.
- phân lớp f : 14.

Nhận xét : Số electron tối đa trên các phân lớp s, p, d, f gấp 2 lần các số lẻ liên tiếp 1, 3, 5, 7.

1.33. a) Một cách văn tắt người ta nói lớp n có tối đa  $2n^2$  electron.

b) Số electron tối đa trên lớp K ( $n=1$ ) là  $2 \cdot 1^2 = 2$ .

Số electron tối đa trên lớp L ( $n=2$ ) là  $2 \cdot 2^2 = 8$ .

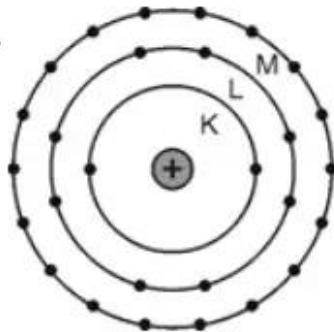
Số electron tối đa trên lớp M ( $n=3$ ) là  $2 \cdot 3^2 = 18$ .

c) Sơ đồ như hình vẽ :

(Lớp K có tối đa 2 electron,

lớp L có tối đa 8 electron,

lớp M có tối đa 18 electron).



#### 1.34. Đáp án E.

(với  $n = 5$  số electron tối đa là  $2 \cdot 5^2 = 50$ ).

#### 1.35. Lớp M ( $n=3$ ) có 3 phân lớp, năng lượng tăng dần từ 3s đến 3d : 3s, 3p, 3d.